

Số: /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai năm 2024; Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024”; Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; Văn bản số 9344/BTNMT-ĐKQLTTĐĐ ngày 02/11/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thống kê đất đai năm 2023 và chuẩn bị kiểm kê đất đai năm 2024; Văn bản số 7475/UBND-NNTNMT ngày 06/11/2023 của Ủy ban nhân tỉnh Bắc Kạn về việc thực hiện thống kê đất đai năm 2023 và chuẩn bị kiểm kê đất đai năm 2024; Văn bản số 5419/UBND-NNTNMT ngày 05/8/2024 của Ủy ban nhân tỉnh Bắc Kạn về việc kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024. Ủy ban nhân tỉnh Bắc Kạn xây dựng Kế hoạch kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

### 1. Mục đích

- Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 nhằm đánh giá thực trạng tình hình sử dụng đất đai của từng đơn vị hành chính các cấp xã, huyện, tỉnh để làm cơ sở đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai của các cấp trong 5 năm qua và đề xuất cơ chế, chính sách, biện pháp nhằm tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất; đồng thời làm cơ sở cho việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và là cơ sở quan trọng để thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Việc kiểm kê đất đai năm 2024 thực hiện theo quy định tại Điều 9 về phân loại đất của Luật Đất đai năm 2024, đồng thời trong kỳ kiểm kê đất đai này sẽ thực hiện đánh giá về tình hình quản lý khu vực đất sạt lở, bồi đắp; đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường để thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đối với các loại đất này.

## **2. Yêu cầu**

Công tác tổ chức, thu thập, xử lý, tổng hợp, công bố và lưu trữ dữ liệu kiểm kê phải được thực hiện nghiêm túc. Kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 phải được thực hiện đầy đủ, chính xác, đúng thời gian; bảo đảm tính khách quan, trung thực, phản ánh thực tế sử dụng đất.

## **3. Phạm vi thực hiện**

- Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được tiến hành trên phạm vi toàn tỉnh theo các cấp hành chính, trong đó cấp xã là đơn vị cơ bản để thực hiện kiểm kê đất đai.

- Kiểm kê đất quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh thực hiện theo chỉ đạo và nội dung yêu cầu của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

## **4. Đối tượng thực hiện kiểm kê**

Đối tượng thực hiện kiểm kê năm 2024 gồm: Diện tích các loại đất, các loại đối tượng sử dụng, đối tượng được giao để quản lý. Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng đất khu vực sạt lở; đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường làm cơ sở để thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đối với các loại đất này.

# **II. NỘI DUNG KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI VÀ LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024; KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI CHUYÊN ĐỀ**

## **1. Nội dung kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất**

### **1.1. Nội dung kiểm kê đất đai**

Nội dung kiểm kê đất đai năm 2024 của từng đơn vị hành chính các cấp, bao gồm:

- Diện tích các loại đất theo quy định tại Điều 9 và đối tượng đang quản lý, sử dụng đất quy định tại Điều 6, Điều 7 của Luật Đất đai năm 2024.

- Tình hình quản lý, sử dụng đất đối với đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường; các khu vực sạt lở, bồi đắp.

### **1.2. Nội dung lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất**

Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được xây dựng trên phạm vi toàn tỉnh theo đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh. Trong đó, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã được lập là bản đồ hiện trạng sử dụng đất cơ bản, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh được tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện. Nội dung, phương pháp và ký hiệu thể hiện trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 18, Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

### **1.3. Phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đến năm 2024**

Trên cơ sở số liệu kiểm kê đất đai đã được tổng hợp, thực hiện phân tích, đánh giá đúng thực trạng tình hình sử dụng quỹ đất, tình hình biến động đất đai, tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phân tích, làm rõ những nguyên nhân hạn chế, yếu kém và đề xuất biện pháp khắc phục.

#### 1.4. Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024

Trên cơ sở số liệu kiểm kê diện tích đất đai năm 2024, số liệu kiểm kê đất đai năm 2019 và số liệu thống kê đất đai các năm 2020, 2021, 2022 và 2023, từng cấp phải xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024. Nội dung báo cáo xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai các cấp theo quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường như sau: Cấp xã thực hiện theo quy định tại khoản 8 Điều 10; cấp huyện thực hiện theo quy định tại Khoản 8 Điều 11; cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại Khoản 8 Điều 12.

### 2. Nội dung Kiểm kê đất đai chuyên đề

Thực hiện một số nội dung trong kiểm kê đất đai chuyên đề khu vực đất sạt lở, bồi đắp và kiểm kê chuyên đề đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường: căn cứ tài liệu hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường để thực hiện; tổng hợp, phân tích và đề xuất giải pháp quản lý và xây dựng báo cáo kết quả thực hiện.

### III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI VÀ LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

- Việc kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được thực hiện theo đúng phương pháp quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các quy định của pháp luật hiện hành; trong đó, phải khoanh vẽ tất cả các khoanh đất theo từng loại đất của từng đối tượng sử dụng đất, đối tượng quản lý đất cần kiểm kê trong phạm vi hành chính từng xã lên bản đồ điều tra để bảo đảm tổng hợp đầy đủ số liệu kiểm kê đất đai.

- Việc kiểm kê đất đai chuyên đề được thực hiện bằng phương pháp điều tra trực tiếp và các phương pháp có liên quan để tổng hợp, báo cáo.

- Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại nâng cao chất lượng kiểm kê đất đai, phân định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân ở các cấp và đảm bảo sử dụng tiết kiệm ngân sách trong tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để bảo đảm chất lượng số liệu kiểm kê đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất phản ánh đúng thực tế sử dụng đất.

- Đơn vị, cá nhân trực tiếp thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất có trách nhiệm tự kiểm tra kết quả trong suốt quá trình thực hiện và sau khi hoàn thành mỗi sản phẩm.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện của cấp xã trước khi phê duyệt.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện) kiểm tra kết quả thực hiện của cấp xã trước khi tiếp nhận; kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện của cấp huyện trước khi trình Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh kiểm tra kết quả thực hiện của cấp huyện trước khi tiếp nhận; Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện của cấp tỉnh trước khi trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

#### **IV. THỜI ĐIỂM THỰC HIỆN VÀ THỜI GIAN HOÀN THÀNH**

**1. Thời điểm kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được tính đến hết ngày 31/12/2024.**

##### **2. Công tác kiểm kê đất đai ở các cấp:**

Cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 10; cấp huyện thực hiện theo quy định tại Điều 11; cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 12, Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**3. Thời gian thực hiện và thời điểm nộp báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được quy định như sau:**

- Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện từ ngày 01/8/2024; hoàn thành và nộp báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 01/3/2025.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Công an tỉnh tổng hợp, gửi kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 01/3/2025.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện hoàn thành và nộp báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) trước ngày 01/5/2025.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30/6/2025.

#### **V. SẢN PHẨM GIAO NỘP**

Hồ sơ giao nộp kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của các cấp được thực hiện theo quy định tại Điều 23, Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

#### **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Ngân sách tỉnh đảm bảo kinh phí đối với các nhiệm vụ do cấp tỉnh, huyện, xã thực hiện theo quy định phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành.

#### **VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG**

##### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, tham mưu, tổ chức, chỉ đạo thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 đảm bảo đúng quy định; chủ động tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân chỉ đạo các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định.

- Chủ trì kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra sản phẩm kiểm kê đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo đúng quy định; thực hiện tổng hợp số liệu và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024, xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai cấp tỉnh bảo đảm tiến độ, chất lượng theo quy định. Báo cáo trình Ủy ban nhân tỉnh trước ngày 20/6/2024.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân tỉnh về nội dung, chất lượng số liệu và thời gian thực hiện, hoàn thành, báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu tuyển chọn đơn vị tư vấn theo quy định của pháp luật để thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp tỉnh bảo đảm yêu cầu chất lượng và thời gian theo quy định.

## **2. Sở Tài chính**

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên cơ sở dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn việc thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu tuyển chọn đơn vị tư vấn theo quy định của pháp luật để thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh đảm bảo yêu cầu chất lượng và thời gian quy định.

## **4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Cung cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30/8/2024 bản đồ, hồ sơ, các tài liệu có liên quan đến kết quả điều tra, kiểm kê hiện trạng rừng và số liệu thống kê hiện trạng các loại rừng (đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng) theo đơn vị hành chính cấp xã năm gần nhất trên địa bàn tỉnh để phục vụ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024; đảm bảo sự thống nhất số liệu hiện trạng sử dụng đất và hiện trạng rừng trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm về hồ sơ, tài liệu cung cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường.

## **5. Sở Nội vụ**

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan cung cấp hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị hành chính các cấp của tỉnh Bắc Kạn đã được Bộ

Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 755/QĐ-BNV ngày 22/9/2023 công nhận số lượng, chất lượng hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị hành chính các cấp của tỉnh Bắc Kạn đã được hoàn thiện, hiện đại hóa theo Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về đường địa giới hành chính các cấp (tỉnh, huyện, xã) thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan giải quyết những phát sinh vướng mắc về địa giới hành chính các cấp (nếu có).

## **6. Cục Thống kê tỉnh**

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin thống kê về tình hình kinh tế - xã hội, dân số, lao động, việc làm và các thông tin khác về thống kê theo yêu cầu để phục vụ cho việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 và kiểm kê đất đai chuyên đề trên địa bàn tỉnh.

## **7. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Kạn**

Có trách nhiệm tuyên truyền về chủ trương, kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

## **8. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn**

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện thành phố và Ủy ban nhân dân cấp xã trong quá trình tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 và kiểm kê chuyên đề; cung cấp thông tin, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc sử dụng đất khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu.

## **9. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

- Chủ trì tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh theo chỉ đạo và nội dung yêu cầu của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, thống nhất số liệu đất quốc phòng, đất an ninh theo từng cấp trong quá trình tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai đảm bảo sự thống nhất; tổng hợp, hoàn thành hồ sơ, kết quả kiểm kê đất quốc phòng, đất an ninh gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 01/3/2025.

**10. Các Sở, ngành theo chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các cấp** trong việc tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh; cung cấp (không thu phí) đối với các thông tin, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc sử dụng đất đai do ngành quản lý để phục vụ việc thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

## **11. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ:

- Xây dựng Kế hoạch kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc thực hiện và tổng hợp kết quả, báo cáo theo quy định.

- Chuẩn bị nhân lực, thiết bị kỹ thuật, tài chính theo quy định để phục vụ cho công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.

- Phổ biến, quán triệt nhiệm vụ đến các ngành, các cấp và tuyên truyền cho người dân về chủ trương, kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai; rà soát phạm vi địa giới hành chính; xác định các trường hợp đang có tranh chấp địa giới hoặc không thống nhất giữa hồ sơ địa giới với thực địa để làm việc với các địa phương liên quan để thống nhất xác định phạm vi kiểm kê.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; tổ chức, chỉ đạo kiểm tra, nghiệm thu kết quả kiểm kê đất đai đảm bảo chất lượng theo quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; đảm bảo hoàn thành trước ngày 01/5/2025.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp huyện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu tuyển chọn đơn vị tư vấn đủ năng lực theo quy định của pháp luật để thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện bảo đảm yêu cầu chất lượng và thời gian.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp xã theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân về nội dung, chất lượng số liệu và thời gian thực hiện, hoàn thành, báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo đúng quy định.

## **12. Ủy ban nhân dân cấp xã**

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm: Xây dựng Kế hoạch kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp xã và chỉ đạo, tổ chức thực hiện bảo đảm chất lượng, hoàn thành trước ngày 01/3/2025.

- Căn cứ các quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu tuyển chọn đơn vị tư vấn đủ năng lực theo quy định của pháp luật để thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp xã bảo đảm yêu cầu chất lượng và thời gian.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện về nội dung, chất lượng số liệu và thời gian thực hiện, hoàn thành, báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo đúng quy định.

## VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các nội dung, nhiệm vụ khác có liên quan đến công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất chưa trình bày cụ thể trong Kế hoạch này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 ở cấp xã, cấp huyện nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và Ủy ban nhân các huyện, thành phố cần phản ánh kịp thời, báo cáo Ủy ban nhân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu đề xuất) giải quyết theo quy định.

3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường kết quả thực hiện theo đúng thời gian quy định./.

### ***Nơi nhận:***

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT; các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Thông tin và truyền thông; Cục Thống kê tỉnh; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị khác trên địa bàn tỉnh;
- Báo Bắc Kạn, Đài PT-TH tỉnh Bắc Kạn;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- CVP, PCVP (Ô. Trung);
- Lưu VT, NNTNMT (M.Hồng).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Duy Hưng**